

Bài 15: Lê Đại Hành

Lộn xộn:	<i>disorder, disarray</i>	Quân thủy chiến:	<i>navy, naval force</i>
Ngăn địch:	<i>engage the enemy</i>	Hội họp:	<i>meet, discuss</i>
Thân chinh:	<i>personally lead the armed forces</i>	Sứ giả:	<i>ambassador</i>

Lê Hoàn người làng Bảo Thái, huyện Thanh Liêm nay là tỉnh Hà Nam, đã giúp vua Đinh Tiên Hoàng dẹp loạn 12 sứ quân và làm quan đến chức Thập Đạo Tướng Quân dưới đời nhà Đinh. Khi triều đình nước ta lộn xộn, nhà Tống bên Tàu cử đại binh sang đánh.

Lê Hoàn cử Phạm Cự Lượng làm đại tướng quân, đem binh ra ải Chi Lăng chống cự, tự mình xuất quân thủy chiến ngăn địch ở sông Bạch Đằng. Trước khi xuất binh, Phạm Cự Lượng hội họp tướng sĩ bàn về việc lập Lê Hoàn lên làm vua. Quân sĩ và triều đình tôn ông lên làm vua. Lê Hoàn xưng đế, lấy hiệu là Lê Đại Hành rồi thân chinh đi đánh giặc.



Lê Hoàn được tôn làm vua, lấy hiệu là Lê Đại



Lê Đại Hành phá được quân Tống ở phía Bắc, xong đem quân đi dẹp loạn tại 49 bộ lạc Mường ở Hà Nam. Sau đó sang đánh Chiêm Thành ở phía Nam vì vua Chiêm bắt giam sứ giả nước ta. Quân ta chiến thắng và chiếm kinh đô của Chiêm Thành. Từ đấy Vua Lê Đại Hành cùng các quan cùng lo việc nước. Lê Đại Hành mất năm 1005, thọ 65 tuổi, làm vua được 24 năm. Nhà Tiền Lê làm vua được 3 đời.

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Lê Đại Hành làm quan đến chức gì dưới triều nhà Đinh?

2. Ai đã hội họp chiến sĩ để bàn việc lập Lê Hoàn lên làm vua?

3. Lê Hoàn xưng đế, lấy hiệu là gì?

4. Lê Đại Hành mất năm nào? Thọ bao nhiêu tuổi? Làm vua được bao nhiêu năm?

5. Nhà Tiền Lê làm vua được bao nhiêu đời?

Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn và khoanh tròn các định nghĩa thích hợp với những từ sau.)

- Lê Hoàn ... tự mình **xuất quân** thủy chiến ngăn địch ở sông Bạch Đằng. Từ “**xuất quân**” có nghĩa là:
 - *Đem quân đi đánh giặc.*
 - *Giữ quân ở một chỗ để bảo vệ.*
 - *Tập dợt binh lính.*
- Lê Hoàn ... tự mình xuất quân thủy chiến **ngăn** địch ở sông Bạch Đằng. Từ “**ngăn**” có nghĩa là:
 - *Cản lại, chặn lại không cho tiến tới.*
 - *Cho qua.*
 - *Đuổi đi.*
- ...Phạm Cự Lượng **hội họp** tướng sĩ bàn về việc lập Lê Hoàn lên làm vua. Từ “**hội họp**” có nghĩa là:
 - *Chia nhau để làm việc.*
 - *Cùng nhau làm việc.*
 - *Gặp mặt để bàn bạc.*
- Lê Hoàn xưng đế, lấy hiệu là Lê Đại Hành rồi **thân chinh** đi đánh giặc. Từ “**thân chinh**” có nghĩa là:
 - *Bị người khác đánh.*
 - *Sai người khác đem quân đi đánh.*
 - *Tự mình đem quân đánh.*
- Lê Đại Hành **phá** được quân Tống ở phía Bắc. Từ “**phá**” có nghĩa là:
 - *Đánh thắng, đánh tan.*
 - *Thua, bỏ chạy.*
 - *Thua, đầu hàng.*
- Sau đó sang đánh Chiêm Thành ở phía Nam vì vua Chiêm bắt giam **sứ giả** nước ta. Từ “**sứ giả**” có nghĩa là:
 - *Người buôn bán ở nước ngoài.*
 - *Người đi lính.*
 - *Người được sai đi giao tiếp với nước khác.*

Thêm Dấu

(Đọc cho các em thêm dấu.)

Trước khi xuất binh, Phạm Cu Lương hỏi hợp tuông si ban về việc lập Lê Hoàn lên làm vua.

Lê Hoàn xưng đế, lấy hiệu là Lê Đại Hành rồi thân chinh đi đánh giặc.

Lê Đại Hành phá được quan Tống ở phía Bắc, xong đem quan đi dẹp loạn tại 49 bộ lạc Mường ở Hạ Nam.

Chính Tả

(Đọc cho các em viết chính tả. Sau đó, cho các em đọc lại từng câu.)

Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)

Khi triều đình nước ta lộng xộn, nhà Tống bên Tàu cử dạy binh sang đánh. (3 lỗi)

Sau đó sanh đánh Chiêm Thành ở phía Nam vì vua Chiêm bắt giam sứ giả nước ta. (3 lỗi)

Tập Làm Văn – Thư Tín

Nền văn minh của nhân loại đã thay đổi và đem lại nhiều phương tiện liên lạc mới. Những lá thư đã được viết vào những thế kỷ trước có thể được xem như những tài liệu lịch sử vì chúng chứa đựng rất nhiều thông tin về sự sinh sống, làm việc, trưởng thành và tử vong của con người thời ấy. Khi nhận được thư của thân bằng quyến thuộc từ phương xa, người ta vui mừng khôn tả. Vào lúc cả gia đình quây quần bên bếp lửa hoặc bàn ăn, họ cùng đọc và chia sẻ nội dung của thư. Ngày nay, sự tiến triển của khoa học và kỹ thuật đã cho phép những người thân cận giữ liên lạc với nhau một cách nhanh chóng và gần gũi, mặc dù họ ở những nơi xa cách nhau.

Những phương tiện liên lạc trong thời đại hiện nay gồm có điện thoại và điện tín (e-mail, texting, twitter, v.v..). Việc viết thư được coi như một tập tục cổ xưa của những thế hệ trước, thế nhưng một lá thư bằng giấy bằng mực vẫn có thể đem lại nhiều niềm vui cho người đọc và người viết. Bất kể là vài dòng ngắn gọn để thăm hỏi bạn hữu hoặc một văn bản cho người có thẩm quyền để giao dịch, việc viết thư chứng tỏ mình có sự cố gắng, tôn trọng, và lo lắng cho người khác.

Thư tín có nhiều loại như:

- Thư tín thăm viếng quyến thuộc,
- Thư tín xã giao thông thường,
- Thư tín thương mại,
- Văn thư hành chánh, ngoại giao, v.v..

Trong bài này, chúng ta sẽ học cấu trúc chung của thư tín và sẽ chú tâm vào loại thư tín xã giao thông thường.

PHƯƠNG PHÁP

1. Cho biết bối cảnh của thư

Em cần cung cấp tất cả những thông tin mà người đọc muốn biết ở phần đầu của thư, trước khi bắt đầu viết thân bài. Nếu em đang viết thư cho một người bạn thân, em không cần gì nhiều, ngoài ngày tháng để giúp bạn em biết được lá thư đã được viết lúc nào.

2. Bắt đầu với lời chào thích hợp

Phần mở đầu của bài thư phải được viết ở phía trái của trang thư, chứ không phải ở giữa hoặc bên phải. Thông thường trong một bản thư cho bạn hữu, người viết gọi tên người nhận và đi sau là hai chữ “thân mến” và dấu phết (Thí dụ: “*Án Đức thân mến,*”, “*Hương thân mến,*”, v.v.). Nếu người nhận là người thân lớn tuổi, em có thể dùng “kính mến”, “kính thương” để mở đầu (Thí dụ: “*Bác Dũng kính mến,*”, “*Cậu Năm kính thương,*”, v.v.).

3. Viết đoạn văn mở đầu

Nếu là thư bình thường giản dị, em có thể bắt đầu bằng việc thăm hỏi sức khỏe và thời tiết (Thí dụ: “*Khoẻ không nào?*”, “*Bạn vẫn mạnh giỏi chứ?*”, “*Có gì mới mẻ không?*”, v.v.). Nếu người nhận thư là người lớn tuổi hoặc chưa thân thuộc lắm, em nên xưng hô lễ phép và trịnh trọng hơn.

4. Viết thân bài thư

Đây là phần khác biệt giữa mọi lá thư. Thư thăm hỏi xã giao có thể dài hoặc ngắn tùy theo nội dung em muốn. Bất kể người nhận là ai, em cố gắng đừng nói lung tung. Làm sao giữ mỗi đoạn văn cho được hấp dẫn.

5. Dùng đoạn kết để cho biết sự đáp lời mà em mong mỏi

Nếu em muốn một lá thư hồi âm, em có thể viết, “*Nhớ viết thư cho tớ nhé*” hoặc “*Xin hồi âm cho tôi qua thư tín*”. Nếu em muốn được gọi điện thoại, em có thể viết, “*Gọi tớ sớm sớm nhé*” hoặc “*Xin liên lạc với tôi bằng điện thoại*”, v.v..

6. Viết lời chào tạm biệt

Những câu kết thư thông dụng cho thư xã giao gồm có “*Thân mến*”, “*Thương mến*”, và những xưng hô quan hệ như “*Học sinh của thầy*”, v.v.. Cho những thư trịnh trọng hơn, em có thể dùng “*Thành thật cảm ơn*”, “*Kính thư*”, v.v..

BÀI MẪU

Thí dụ:

Hãy viết thư cảm ơn người bạn ở xa đã dẫn em đi chơi.

Chú thích: Trong lá thư này người viết xưng hô với bạn mình bằng “tớ-cậu”.

Bối cảnh:

Ngày 4 tháng 7 năm 2009

Grand Prairie, TX 75051

Lời chào:

Khang thân mến,

Đoạn văn mở đầu:

Mới đây đã gần một tháng rồi. Cậu vẫn khỏe chừ?

Thân bài:

Cậu thật tận tâm dẫn tớ đi chơi vòng quanh thành phố rất xinh đẹp của California. Gia đình cậu rất hiếu khách và quảng đại. Cảm ơn cậu đã tập cho tớ lướt sóng ngoài biển. Tớ sẽ nhớ mãi thời gian ở San Diego vừa qua. Cho dù hơi ngắn ngủi, nhưng tớ giữ nhiều kỷ niệm và cảm tình với thành phố nắng mát, sạch sẽ của cậu.

Tớ muốn đề nghị với cậu và gia đình sang nhà tớ ở Grand Prairie, TX để thăm chơi. Bố mẹ tớ có thể chở chúng ta đi chỗ nào ăn ngon và những nơi thăm viếng rất thú vị. Ở đây đất đai rộng rãi, thoải mái, có chỗ xem đua ngựa và những di tích lịch sử nổi tiếng.

Đoạn văn kết thúc:

Tớ rất mong cậu sẽ sang đây thăm chơi. Đừng ngại về chỗ ăn ở. Gia đình tớ sẽ lo, như gia đình cậu đã hậu đãi chúng tớ vậy. Nhớ gửi thư cho tớ biết nếu cậu sang đây được.

Lời chào tạm biệt:

Mến thân,



Lê Đại Hành